TỦ SÁCH THĂNG LONG
1000 NĂM

TRẦN VIỆT NGỮ

nghìn năm sân khấu Thăng Long

NHÀ XUẤT BẢN HÀ NỘI

NGHÌN NĂM
SÂN KHẤU THĂNG LONG

Chỉ đạo thực hiện Dự án:

THÀNH ỦY - ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thường trực Hội đồng Tư vấn khoa học:

GS. VŨ KHIÊU - *Chủ tịch Hội đồng*

PGS. TS. PHẠM QUANG LONG - *Phó Chủ tịch Hội đồng*

PGS. TS. PHẠM XUÂN HẰNG - *Phó Chủ tịch Hội đồng*

Hội đồng khoa học nghiệm thu bản thảo:

GS. TS. NSND. ĐÌNH QUANG - *Chủ tịch Hội đồng*

GS. TS. KIỀU THU HOẠCH - *Ủy viên*

PGS. TS. CHƯƠNG THÂU - *Ủy viên*

TS. TRẦN ĐÌNH NGÔN - *Ủy viên*

NSND. LÊ TIẾN THỌ - *Ủy viên*

Nhà thơ BẰNG VIỆT - *Trưởng ban Tư vấn sách Văn học - Nghệ thuật*

ThS. NGUYỄN KHẮC OÁNH - *Tổng GĐ - Tổng BT NXB Hà Nội*

Ông PHẠM QUỐC TUẤN - *Chánh Văn phòng Dự án, Thư ký*

Hội đồng mỹ thuật:

THÀNH ĐÀM - TRẦN HAY - LÊ HUY VĂN

NGÔ QUANG NAM - VŨ AN CHƯƠNG

Biên mục trên xuất bản phẩm của Thư viện Quốc gia Việt Nam

Trần Việt Ngữ

Nghìn năm sân khấu Thăng Long / Trần Việt Ngữ. - H. : Nxb. Hà Nội. - 24cm. - (Tủ sách Thăng Long 1000 năm)

Thư mục: tr. 872-873

2017. - 880tr. : ảnh

ISBN 9786045523216

1. Sân khấu 2. Lịch sử 3. Hà Nội

792.0959731 - dc14

HNB0091p-CIP

TỦ SÁCH THĂNG LONG
1000 NĂM

TRẦN VIỆT NGỮ

NGHÌN NĂM SÂN KHẤU THĂNG LONG

NHÀ XUẤT BẢN HÀ NỘI - 2017

LỜI NHÀ XUẤT BẢN

Trong Tủ sách Thăng Long ngàn năm văn hiến do *Nhà xuất bản Hà Nội làm chủ đầu tư, tổ chức nghiên cứu, biên soạn và xuất bản, mảng sách văn học - nghệ thuật rất được chú trọng đầu tư. Ngoài những đề tài truyền thống về văn học nghệ thuật như tiểu thuyết, truyện ngắn, ký - tản văn, thơ, mỹ thuật, ca khúc... đề tài về sân khấu Thăng Long - Hà Nội là một đề tài không thể thiếu trong cơ cấu sách văn học - nghệ thuật của Tủ sách.*

Nghệ thuật sân khấu Thăng Long - Hà Nội nói riêng, dân tộc Việt Nam nói chung, có nguồn gốc từ xa xưa hàng ngàn năm. Trong cuộc sống, ngoài những lo toan thường nhật về vật chất như ăn, mặc, ở, xã hội từ thời thượng cổ đã rất quan tâm đến các sinh hoạt văn hóa tinh thần. Các loại hình nghệ thuật sân khấu thuở ban đầu xuất phát từ những trò chơi, diễn xướng dân gian trong cộng đồng dân cư, trong lễ hội và các sinh hoạt tôn giáo. Trải qua thời gian, với sự tiếp thu, chọn lọc tinh hoa và không ngừng bồi đắp, phát triển, nghệ thuật sân khấu đã duy trì được diện mạo như ngày nay.

Thăng Long - Hà Nội, vùng đất trù phú từ thời An Dương Vương gần như liên tục là đầu não chính trị nằm bên sông Hồng, gần giữa châu thổ đồng bằng Bắc bộ, rất thuận tiện cho mọi mối giao lưu.

Nhờ vị thế đó, văn học nghệ thuật Thăng Long nói chung và nghệ thuật sân khấu Thăng Long nói riêng đã tiếp thu được tinh hoa nghệ thuật các vùng miền, từ đó duy trì, phát triển ngày càng rực rỡ qua các triều đại, qua năm tháng, xứng đáng đại diện cho nền nghệ thuật sân khấu của dân tộc.

Nghệ thuật sân khấu Thăng Long - Hà Nội là kết quả của sự tác động sâu rộng qua lại giữa nghệ thuật bác học và nghệ thuật dân gian, kết hợp với nhau để phát triển mạnh mẽ, phong phú hơn bất kể vùng miền nào trong cả nước.

Tác giả cuốn sách, nhà nghiên cứu Trần Việt Ngữ, là một trong những chuyên gia hàng đầu về nghiên cứu sân khấu, đã đạt được nhiều

thành tựu lớn qua các công trình nghiên cứu khoa học đồ sộ, các sách chuyên khảo sâu về nghiên cứu sân khấu.

Với dung lượng gần 900 trang, độc giả được cung cấp những kiến thức khá sâu rộng về tất cả các loại hình sân khấu trên đất Thăng Long - Hà Nội, từ nguồn gốc xuất xứ đến việc duy trì, phát triển trong tiến trình lịch sử và hiện trạng ngày nay.

Theo tiêu chí chung của Tủ sách, nói sân khấu Thăng Long không chỉ với hàm ý cứng nhắc, bó hẹp trong những hoạt động sân khấu của địa phương Hà Nội. Với vị thế Thủ đô, là nơi hội tụ, kết tinh và lan tỏa những giá trị văn hóa trong cả nước, nghệ thuật sân khấu Thăng Long - Hà Nội được nghiên cứu, trình bày trong sách là các hoạt động sân khấu của Thăng Long - Hà Nội và diễn ra trên đất Thăng Long - Hà Nội, từ nghệ thuật cung đình xưa đến các hoạt động sân khấu của các đơn vị trung ương ngày nay.

Tất cả các nội dung trên được thể hiện qua 8 chương của cuốn sách:

Chương 1. Bối cảnh lịch sử xã hội, văn hóa nghệ thuật Thăng Long - Hà Nội

Chương 2. Tạp kỹ và xiếc trên đất Thăng Long - Hà Nội

Chương 3. Múa rối trên đất Thăng Long - Hà Nội

Chương 4. Chèo trên đất Thăng Long - Hà Nội

Chương 5. Tuồng trên đất Thăng Long - Hà Nội

Chương 6. Cải lương trên đất Hà Nội

Chương 7. Kịch nói trên đất Hà Nội

Chương 8. Tiên hiền nghệ thuật Thăng Long và nghệ sĩ sân khấu Hà Nội.

Chúng tôi hy vọng cuốn sách sẽ có ích cho các nhà nghiên cứu, những người hoạt động trong ngành sân khấu cùng đông đảo độc giả.

Trân trọng giới thiệu cuốn sách cùng bạn đọc!

NHÀ XUẤT BẢN HÀ NỘI

MỞ ĐẦU

Người xưa quan niệm rất hồn nhiên, chất phác là "vạn vật đều có hồn", rằng cuộc sống trước mắt chỉ là tạm bợ, phải sau khi chết mới đích thực đã về nhà mình, và rằng "trần sao âm vậy"... "có thờ có thiêng, có kiêng có lành". Họ tin rằng là cùng với đời sống hiện hữu còn tồn tại một thế giới khác của các đấng thần linh uy lực siêu việt, theo dõi sát sao chốn dương trần, có thể phù trợ hoặc trừng phạt những người đang sống, nhằm "khuyến thiện trừ ác". Cho nên, từ nông thôn đến thành thị, dân chúng truyền tai nhau vô số truyện như "thần cây đa ma cây gạo", "ông Lốt bà Chằn", "thác Quỉ", "Thần sông"... Họ cũng tôn vinh những người có công lập ấp dựng làng, đánh giặc, dạy nghề giúp dân làm ăn yên ổn. Từ đấy, họ xây đền dựng miếu, hương đèn thành kính thờ phụng các vị, đặt ra những quy định, những nghi thức tế cúng nhắc nhở công tích thánh đức và khẩn cầu các vị ban ơn xuống phúc cho mọi người sống trên địa bàn thêm sức mạnh và trí dũng để họ làm ăn thêm phát đạt.

Bởi trước nay, chẳng kể dân tộc nào ở đâu, dầu đã xác lập hoặc còn phân vân chưa khẳng định, rằng có hay không một thế giới của các bậc thánh thần vô hình, cả nhiên thần và nhân thần, đều vẫn cố gắng thể hiện các vị thành những biểu tượng gắn kết với các *lễ hội* tổ chức theo định kỳ. Tuỳ điều kiện kinh tế xã hội lịch sử, mà mỗi nơi, con người *hành lễ* tế cúng long trọng thành tín, làm dịp thông quan với thần linh, bằng cách vận dụng những *người chọn* (già làng, trưởng tộc, khán thủ...), *lời chọn* (thần chú, phán bảo...), *động tác chọn* (ấn quyết, bí phép...), *múa chọn* (múa thiêng, giáng hạ...), nhiều khi kèm theo *ma thuật*, tạo cảm giác siêu thường, lôi cuốn sự mê mẩn nhận chịu của những người tham dự. Tiếp đến *Hội* diễn ra đồng loạt đủ loại *trò chơi* (đáo lỗ, lắc vòng, đánh đu...), *trò khoẻ* (kéo co, đánh vật, cướp cờ...), *trò khéo* (leo dây, đi kheo, uốn người...); với vô số *đám hát* đó đây rôm rả (hát Đúm, hát Ả đào, hát Xẩm...); về đêm còn có múa *Rối*, hát *Chèo*...; Tất cả do số người có năng khiếu sống trong cộng

đồng biểu diễn xuất thần, cùng nhắm dâng lên làm vui thần thánh, vừa giải trí thoả mãn nhu cầu thưởng ngoạn của mọi người.

Trong nền văn minh lúa nước, ở nhiều lúc nhiều nơi, con người còn sống hoà đồng với thiên nhiên thánh thần, thì ngoài xã hội cũng lưu truyền vô số huyền thoại đầy rẫy những chuyện quỉ ma tung tác hãm hại con người, thần tiên cứu giúp hỗ trợ kẻ lành hiền. Tới khi nảy sinh lớp *người chọn* (có căn) như thày mo, thày cúng, cô đồng, phù thuỷ... dùng bùa phép ma thuật khi tế cúng, cố ý hòa trộn uy linh thánh thần vào quyền lực cá nhân, mà lợi dụng sự cuồng tín mà thúc ép trục lợi những nạn nhân không may...

Những trò tín ngưỡng dân dã trên sẽ biến chuyển theo thời gian rồi được tích luỹ, đúc kết thành những nhận thức xã hội với các quy tắc và phương pháp đặc thù mà hình thành tôn giáo, làm nẩy sinh đạo này, đạo khác. Nhìn chung, đạo nào cũng nhắm đích cải tạo cuộc sống đời thường hôm nay và chuẩn bị cho cuộc sống tâm linh mai sau của từng người, bằng cách khuyến giáo răn đe cơn người hãy kiềm chế dục vọng, phát huy tính thiện, khu trừ tính ác, bỏ tối ra sáng mà tu nhân tích đức bảo đảm cho đời sau được tốt đẹp. Đạo nào cũng nhằm giải thoát con người bằng sự tu tập bản thân, để vượt qua cái *hữu hạn* của đời người ngắn ngủi đầy rẫy khổ ải, mà vươn lên cái *vô hạn* có cuộc sống cực lạc vĩnh hằng nơi thế giới thánh thiện bên kia. Sự khác nhau giữa các tôn giáo phải chăng là do mức độ hạn chế hay tiến bộ của thời đại sản sinh ra chúng chi phối?

Thế nên, những tôn giáo từ bên ngoài như Đạo giáo, Phật giáo, Nho giáo, cả Kitô giáo, thâm nhập vào nước ta qua những con đường giao lưu buôn bán, truyền giáo, đã gặp được những yếu tố và môi trường thuận lợi mà bắt rễ, đâm chồi nẩy lộc sâu - nông - rộng - hẹp vào đời sống tâm linh các cộng đồng chúng dân trên đất Việt. Có điều, nước ta do ở vị thế thuận lợi trên trục giao thông buôn bán Bắc - Nam, Tây - Đông của các nước lớn, thường bị họ nhòm ngó, xâm lấn đánh chiếm nhiều lần, nên rèn giũa được những đức tính cần thiết để tồn tại. Một mặt, biết thanh lọc, loại bỏ những gì yếu tố ngoại lai, không thích hợp với nếp nghĩ, lối sống truyền thống của cộng đồng; Mặt khác biết chọn lựa vốn học tập những cái tốt đẹp bên ngoài để làm phong phú hơn vốn văn hoá nghệ thuật dân tộc. Riêng với Thăng